

Bản án số: 299/2017/HS-ST  
Ngày 17/11/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Liễu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Ngọc.
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Nam, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2017/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2017/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh D, sinh năm 1959 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 5/101/12/21, đường N, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Ngọc B (đã chết) và bà Hà Thị M (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bị hại: Anh Trần Công T, sinh năm 1993 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1994; thường trú: Đội 1, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1994; thường trú: Đội 1, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2/ Ông Trần Công L, sinh năm 1965; thường trú: Xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; thường trú: Xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4/ Cháu Trần Lê Bảo N, sinh ngày 30/01/2017; thường trú: Xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp là bà Bà Lê Thị T, sinh năm 1994; thường trú: Đội 1, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

5/ Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh Inox G; địa chỉ: Số 28/14, đường K, khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Trang Đ, sinh năm 1976; thường trú: Số 756/14, Kha Vạn Cân, khu phố 5, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17/7/2017). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 20J/6, khu phố Q, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị Tô A, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 249/35, đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3/ Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 196/398, ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh D và Trần Công T là công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh Inox G ở 28/14 đường K, khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Hàng ngày, Nguyễn Anh D và Trần Công T làm việc tại cơ sở G, thời gian làm việc từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút và từ 13 giờ đến 17 giờ. Thời gian nghỉ trưa từ 11 giờ 30 phút đến 13 giờ công nhân được nghỉ trưa tự túc. Nguyễn Anh D nghỉ trưa tại cơ sở G và thường xuyên dùng võng loại vải dù màu nâu rằn ri mắc 01 đầu dây vào máy cắt Inox, 01 đầu dây mắc vào máy cán la (dùng làm thẳng thanh inox sau khi cắt, có trọng lượng 388kg) để ngủ.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/5/2017, Nguyễn Anh D lấy võng loại vải dù màu nâu rằn ri đến mắc 01 đầu dây vào thanh ngang máy cắt Inox, 01 đầu dây mắc vào tay cầm của máy cán la. Sau đó, D ra phía trước trông xe, dụng cụ, đồ đạc của cơ sở. Khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Trần Công T rủ Trần Văn Đ là công nhân làm chung đến sát máy cán la nằm ngủ. Anh T nằm bên trong sát chân máy còn anh Đ nằm phía ngoài, dưới võng của D. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Anh D thấy anh T và anh Đ đã ngủ nên ngồi lên võng. Khi lên võng, D ngã lưng và đầu quay về máy cắt, hai chân nhấc lên quay về máy cán la thì máy cán la đổ đè lên phần ngực, đầu của anh T. Nguyễn Anh D liền tri hô

và cùng các công nhân đưa anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện Hòa Hảo sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực Thủ Đức thì chết.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi số 357/GDPY ngày 04/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định.

Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm:

- + Nhiều vết tụ máu, rách da trên cơ thể nạn nhân;
- + Vỡ hộp sọ;
- + Rách màng cứng;
- + Dập não, tụ máu màng mềm;
- + Gãy xương sườn, dập tụ máu rải rác toàn bộ hai phổi;
- + Mất máu nhẹ.

2/ Nguyên nhân chết: Đa chấn thương, choáng mất máu, vỡ hộp sọ, tụ máu nội sọ, dập não, suy hô hấp dẫn tới chết.

Vật chứng: 01 vớng màu nâu rần ri loại vải dù, dài khoảng 2,15 mét rộng khoảng 1,45 mét 01 đầu dây vớng được buộc một sợi dây dù màu xanh, đầu vớng còn lại buộc một sợi dây dù màu tím sọc vàng, xanh.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Anh D tự nguyện bồi thường 50.000.000 đồng và Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh Inox G tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại 105.000.000 đồng. Tại cơ quan điều tra, gia đình người bị hại không còn yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y tử thi số 357/GDPY ngày 04/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số 277/QĐ - KSĐT ngày 28 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 98 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 98; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 vớng màu nâu rần ri loại vải dù, dài khoảng 2,15 mét rộng khoảng 1,45 mét 01 đầu dây vớng được buộc một sợi dây dù màu xanh, đầu vớng còn lại buộc một sợi dây dù màu tím sọc vàng, xanh.

Tại phiên tòa, trong phần nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Bị cáo Nguyễn Anh D dùng 01 võng màu nâu rằn ri loại vải dù, dài khoảng 2,15 mét rộng khoảng 1,45 mét mắc 01 đầu dây vào thanh ngang máy cắt Inox, 01 đầu dây mắc vào tay cầm của máy cán la trọng lượng 388kg để ngủ tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh Inox G ở 28/14 đường K, khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương vào trưa ngày 03/5/2017, làm máy cán la đổ đè lên phần ngực, đầu của anh Trần Công T đang nằm ngủ dưới chân máy. Anh Trần Công T được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết cùng ngày. Theo kết luận giám định pháp y tử thi số 357/GDPY ngày 04/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, nguyên nhân chết của anh Trần Công T là do đa chấn thương, choáng mất máu, vỡ hộp sọ, tụ máu nội sọ, dập não, suy hô hấp dẫn tới chết. Theo quy định tại khoản 1 Điều 98 Bộ luật Hình sự “*Người nào vô ý làm chết người thì bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm*”. Hành vi của bị cáo mắc võng vào máy cắt và máy cán la để ngủ như hàng ngày, được chính bị cáo, người làm chứng thừa nhận (bút lục số 71, 76), về chủ quan bị cáo không nhận thức được hành vi mắc võng vào máy có thể làm máy đổ, tuy nhiên máy cán la bị đổ đè lên người bị hại làm anh Tính chết khi đi cấp cứu đã đủ yếu tố cấu thành tội vô ý làm chết người quy định tại khoản 1 Điều 98 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 277/QĐ - KSĐT ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự tuy nhiên bị cáo không thấy trước được hành vi mắc võng vào máy cán la để ngủ có thể làm đổ máy và đè lên người bị hại. Hậu quả xảy ra làm người bị hại chết, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục bồi thường một phần thiệt hại, tổn thất cho gia đình người bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động làm thuê có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 50.000.000 đồng và Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh Inox G tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại 105.000.000 đồng, tổng cộng 155.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Xét 01 vũng màu nâu rắn ri loại vải dù, dài khoảng 2,15 mét rộng khoảng 1,45 mét 01 đầu dây vũng được buộc một sợi dây dù màu xanh, đầu vũng còn lại buộc một sợi dây dù màu tím sọc vàng xanh là vật chứng trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện nay đang sống cùng chị ruột hơn 70 tuổi, là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, địa phương. Xét thấy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[10] Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 198; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Anh D cho Ủy ban nhân dân Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vông màu nâu rần ri loại vải dù, dài khoảng 2,15 mét rộng khoảng 1,45 mét 01 đầu dây vông được buộc một sợi dây dù màu xanh, đầu vông còn lại buộc một sợi dây dù màu tím sọc vàng xanh.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Anh D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- UBND Phường 7 (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: V.thư, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Đỗ Thị Liễu**

